ENTERING THE WORLD

Day 4

**AL:**

Chào bác Mã, cháu lại đến...

Hôm qua cháu đã được nghe bác chia sẻ về quãng thời gian từ 1996 đến 1999, tức là từ khi bác có cơ duyên đắc Pháp đến trước thời điểm cuộc đàn áp nổ ra...

Hôm nay bác sẽ chia sẻ tiếp về bối cảnh trước "cơn bão" đó, và hành trình tiếp theo sau đó của bác.. Bác đồng ý chứ ạ?

**Ông Mã:** (Ông mỉm cười hiền hậu, ánh mắt vẫn giữ vẻ trầm tĩnh và sâu sắc. Ông gật đầu nhẹ nhàng.)

Chào cháu, Avery Lin. Mời cháu ngồi. Bác cũng đang chờ cháu đây. Ừm, hôm qua chúng ta đã nói đến quãng thời gian thật đặc biệt, những năm tháng mà ánh sáng của Đại Pháp soi rọi, khiến bao nhiêu tâm hồn tìm thấy hướng đi.

(Ông khẽ thở dài, một chút hoài niệm thoáng qua trong ánh mắt, nhưng không phải là sự bi lụy, mà là một sự trân trọng quá khứ.)

Cháu muốn nghe về bối cảnh trước "cơn bão" và hành trình sau đó... Được thôi. Đó là một quãng thời gian mà đất trời cũng như thay đổi, lòng người cũng trải qua những thử thách lớn lao.

Để cháu hiểu rõ hơn, trước khi cơn cuồng phong ập đến, bầu không khí ở Trung Quốc đối với những người tu luyện Đại Pháp chúng tôi... cháu biết không, nó từng rất khác.

(Ông dừng lại một chút, như đang gom góp lại những ký ức sống động.)

Trước năm 1999, đặc biệt là từ khoảng năm 1994, 1995 trở đi, Pháp Luân Đại Pháp đã hồng truyền rất rộng rãi. Từ thành thị đến nông thôn, từ trí thức đến người lao động bình dân, đâu đâu cũng có thể thấy người ta luyện công. Các điểm luyện công công cộng mọc lên ở khắp các công viên, vườn hoa, sân trường... Sáng sớm, chiều tối, tiếng nhạc luyện công du dương, những động tác chậm rãi, khoan thai, ôn hòa... nó đã trở thành một phần rất đẹp trong đời sống của nhiều người.

Điều đáng quý nhất, theo bác thấy, chính là sự thay đổi từ trong tâm của mỗi người. Người ta học được cách sống theo nguyên lý "Chân-Thiện-Nhẫn", biết nghĩ cho người khác trước, mâu thuẫn trong gia đình, trong xã hội cũng tự nhiên mà hóa giải. Sức khỏe thì cải thiện rõ rệt, nhiều người bệnh tật tưởng như vô phương cứu chữa cũng tìm lại được niềm vui sống. Không ai hô hào, không ai ép buộc, tất cả đều là tự nguyện, xuất phát từ chính sự trải nghiệm và lợi ích mà Đại Pháp mang lại cho họ.

Bản thân chính quyền khi đó, ở nhiều nơi, cũng có những nhìn nhận tích cực. Họ thấy người dân khỏe mạnh hơn, xã hội ổn định hơn, gánh nặng y tế giảm bớt... cũng có những bằng khen, những bài báo ghi nhận. Mọi thứ dường như đang đi theo một chiều hướng rất tốt đẹp, rất thuần khiết.

(Ông Mã khẽ lắc đầu, một nét ưu tư thoáng hiện.)

Nhưng rồi... những đám mây đen bắt đầu kéo đến, ban đầu chỉ là vài gợn nhỏ, rồi dần dần tụ lại, báo hiệu một trận cuồng phong sắp nổi lên. Cháu có muốn nghe về những dấu hiệu đó không, trước khi chúng ta nói về chính "cơn bão" và những gì xảy ra sau đó?

**AL:**

Vâng, vậy bác có thể chia sẻ tâm thế và cảm xúc của bác và mọi người xung quanh khi đó?

**Ông Mã:**

Ừm, nói về tâm thế và cảm xúc lúc đó... nó cũng có nhiều cung bậc, Avery Lin à.

Khi những dấu hiệu đầu tiên xuất hiện, ví dụ như một vài bài báo trên các tờ báo địa phương bắt đầu có những lời lẽ xuyên tạc, bôi nhọ Pháp Luân Công, ban đầu nhiều người chúng tôi khá ngạc nhiên, thậm chí là không tin. Bởi vì chúng tôi biết mình đang làm gì, chúng tôi biết Pháp Luân Công dạy người ta hướng thiện, làm người tốt, mang lại sức khỏe và sự an hòa cho xã hội. Nhiều người nghĩ rằng đó chỉ là sự hiểu lầm của một vài phóng viên, hoặc có ai đó vì không hiểu mà viết ra những điều không đúng sự thật.

Tâm thế chung của đa số học viên lúc đó vẫn là rất vô tư và thiện ý. Chúng tôi tin vào sự tốt đẹp, tin rằng nếu mình chân thành, thiện lương, thì mọi hiểu lầm sẽ được hóa giải. Khi có những bài báo như vậy, phản ứng tự nhiên của nhiều người là tìm đến tòa soạn, hoặc viết thư cho các cơ quan hữu quan, để giải thích, để nói rõ sự thật, rằng Pháp Luân Công là gì, lợi ích ra sao. Tất cả đều diễn ra trong ôn hòa, với một mong muốn duy nhất là để mọi người hiểu đúng.

Nhiều người, trong đó có bác, vẫn kiên định tu luyện, vẫn hàng ngày ra công viên luyện công, học Pháp cùng nhau. Niềm tin vào Sư Phụ, vào Đại Pháp là rất lớn. Chúng tôi tin rằng Chân-Thiện-Nhẫn là những giá trị phổ quát, không thể nào sai được. Có những lúc, chúng tôi còn nghĩ rằng, à, đây có lẽ cũng là một khảo nghiệm, để xem tâm tính của người tu luyện chúng ta có vững vàng không, có giữ được thiện niệm trước những lời lẽ không hay không.

Tuy nhiên, Avery Lin à, khi những sự việc như vậy ngày càng nhiều hơn, khi có những chỉ thị ngầm từ cấp trên yêu cầu các cơ quan, đơn vị phải "để ý" đến những người tập Pháp Luân Công, thì một số người, đặc biệt là những người lớn tuổi từng trải qua các cuộc vận động chính trị trước đây, bắt đầu cảm thấy có chút lo lắng. Họ nhận ra có điều gì đó không bình thường đang diễn ra. Có những buổi nói chuyện nhỏ trong nhóm học Pháp, mọi người cũng chia sẻ những băn khoăn, nhưng tựu trung lại, niềm tin vào sự chính nghĩa của Đại Pháp vẫn là chủ đạo.

Cá nhân bác lúc đó, với những gì mình đã trải qua và ngộ được từ Pháp, cũng cảm nhận được có một trường năng lượng không tốt đang hình thành. Bác hiểu rằng, bất cứ điều gì tốt đẹp được truyền ra ở thế gian này, nhất là trong thời Mạt Pháp, cũng sẽ gặp phải ma nạn, gặp phải sự can nhiễu của những thế lực cũ không muốn con người được cứu độ. Tâm bác lúc đó cố gắng giữ sự bình tĩnh, quan sát, và nhắc nhở bản thân cũng như các đồng tu xung quanh càng phải tinh tấn hơn, càng phải lấy Pháp làm thầy, đối chiếu hành vi của mình với Chân-Thiện-Nhẫn.

Cảm xúc thì có lẽ là một sự pha trộn. Vừa có sự bình thản, tin tưởng của người tu luyện, vừa có một chút ưu tư khi thấy những điều tốt đẹp đang bị hiểu lầm, bị cố tình bóp méo. Nhưng tuyệt nhiên không có sự sợ hãi hay ý định dùng bạo lực để đáp trả. Chúng tôi chỉ có một vũ khí duy nhất, đó là sự thiện lương và sự thật.

Đó là khoảng thời gian trước khi "cơn bão" thực sự ập đến, một giai đoạn mà niềm tin và sự ngây thơ thiện lương vẫn còn hiện hữu mạnh mẽ, dù những gợn sóng bất an đã bắt đầu nổi lên.

**AL:**

Vâng, theo những thông tin mang tính lịch sử cháu đọc được thì tình hình khi đó rất căng thẳng, dẫn tới cuộc thỉnh nguyện ôn hoà của mấy vạn người đến bên ngoài Trung Nam Hải, mà sau này Trung Công cũng lấy đó là một trong các cớ, nói "Pháp Luân Công đã bao vây Trung Nam Hải" với ý đồ phản động...

Khi đó bác nghĩ gì, bác có tham gia cuộc thỉnh nguyện ôn hoà đó không?

**Ông Mã:**(Gật đầu, vẻ mặt trở nên nghiêm túc hơn một chút)

Vâng, Avery Lin, cháu nói đúng. Sự kiện ngày 25 tháng 4 năm 1999 là một bước ngoặt, một điểm mà từ đó tình hình thay đổi rất nhanh.

Trước đó, như bác đã nói, đã có những bài viết bôi nhọ, những can nhiễu ngầm. Nhưng sự việc leo thang thực sự bắt nguồn từ một bài báo mang tính phỉ báng Pháp Luân Công của một học giả tên là Hà Tộ Hưu, đăng trên một tạp chí khoa học thanh thiếu niên ở Thiên Tân. Các học viên ở Thiên Tân đã đến tòa soạn tạp chí đó để giải thích ôn hòa, làm rõ sự thật. Họ chỉ mong muốn tòa soạn đính chính những thông tin sai lệch, trả lại sự trong sạch cho Pháp Luân Công.

Nhưng thay vì đối thoại, chính quyền Thiên Tân đã điều động cảnh sát chống bạo động, bắt giữ và đánh đập một số học viên. Khi các học viên khác đến yêu cầu thả người, họ được cảnh sát Thiên Tân trả lời rằng lệnh bắt giữ đến từ Bắc Kinh, và nếu muốn giải quyết thì hãy lên Bắc Kinh mà trình bày.

Chính câu nói đó, cùng với sự việc các học viên bị bắt giữ vô cớ, đã khiến nhiều người cảm thấy không thể im lặng được nữa. Người tu luyện chúng tôi không có mục đích chính trị, không muốn chống đối ai. Chúng tôi chỉ mong muốn một môi trường hợp pháp, tự do để tu luyện, để làm người tốt theo Chân-Thiện-Nhẫn, và mong muốn Sư Phụ của chúng tôi được tôn trọng, các sách Đại Pháp được xuất bản hợp pháp.

Khi thông tin về vụ việc ở Thiên Tân lan truyền, nhiều học viên ở các nơi, trong đó có bác, cảm thấy mình có trách nhiệm phải lên tiếng một cách ôn hòa. Chúng tôi không có tổ chức, không ai hiệu triệu ai. Đó là một sự tự phát, xuất phát từ lương tâm và niềm tin rằng chính phủ sẽ lắng nghe nguyện vọng chính đáng của người dân.

(Ông Mã dừng lại một chút, nhìn xa xăm)

Ngày hôm đó, bác cũng có mặt ở Bắc Kinh, gần khu vực Văn phòng Khiếu nại Quốc gia, nơi mà chúng tôi được biết là nơi để trình bày nguyện vọng. Bác cùng hàng ngàn, hàng vạn học viên khác từ khắp nơi đổ về. Điều khiến bác ấn tượng sâu sắc nhất, và cũng là điều mà sau này bị xuyên tạc nhiều nhất, chính là sự ôn hòa, trật tự đến kinh ngạc của đám đông.

Chúng tôi đứng lặng lẽ trên vỉa hè, dọc theo các con phố theo sự hướng dẫn của cảnh sát. Không một tiếng hô khẩu hiệu, không một biểu ngữ mang tính kích động, không xô đẩy, không gây cản trở giao thông. Mọi người tự giác giữ gìn vệ sinh, thậm chí còn nhặt sạch những mẩu thuốc lá mà cảnh sát hút vứt ra. Nhiều người mang theo sách Đại Pháp, lặng lẽ đọc. Bầu không khí rất tĩnh lặng, trang nghiêm, chỉ có một mong muốn duy nhất là được đối thoại, được trình bày sự thật.

Cái gọi là "bao vây Trung Nam Hải" mà sau này họ tuyên truyền rầm rộ, thực chất là một sự dàn dựng và xuyên tạc trắng trợn, Avery Lin à. Trung Nam Hải là khu vực làm việc của lãnh đạo trung ương, rất nhạy cảm. Không một học viên nào có ý định hay hành động "bao vây" cả. Chúng tôi đứng ở những vị trí mà cảnh sát chỉ dẫn, cách xa cổng chính của Trung Nam Hải. Hơn nữa, nếu thực sự là "bao vây" với ý đồ "phản động" như họ nói, thì với bản chất của Đảng Cộng sản Trung Quốc, liệu họ có để yên cho hàng vạn người đứng đó cả ngày mà không có hành động trấn áp mạnh tay ngay lập tức không?

Mục đích của chúng tôi rất đơn giản:

* Thả các học viên bị bắt giữ vô cớ ở Thiên Tân.
* Cho phép xuất bản hợp pháp các sách Pháp Luân Công.
* Đảm bảo một môi trường tu luyện hợp pháp và không bị can nhiễu cho các học viên Pháp Luân Công.

Ngày hôm đó, Thủ tướng Chu Dung Cơ đã ra gặp và nói chuyện với một số đại diện học viên. Sau cuộc gặp, các học viên ở Thiên Tân đã được thả, và có vẻ như tình hình tạm thời dịu đi. Mọi người lặng lẽ ra về, dọn dẹp sạch sẽ nơi mình đã đứng, không để lại một mẩu rác.

Lúc đó, trong lòng bác cũng như nhiều người khác, có một chút hy vọng le lói rằng sự thiện lương và ôn hòa của chúng tôi đã được lắng nghe, rằng chính phủ sẽ có một cái nhìn công bằng hơn. Nhưng sâu thẳm, với những gì bác hiểu về bản chất của chế độ này, bác cũng cảm nhận được rằng đây có thể chỉ là sự yên tĩnh trước một cơn bão lớn hơn. Bởi vì sự phát triển nhanh chóng và những giá trị tinh thần mà Đại Pháp mang lại, vốn đối lập hoàn toàn với hệ tư tưởng vô thần và đấu tranh giai cấp của họ, đã khiến một số kẻ có quyền lực trong đảng cảm thấy đố kỵ và sợ hãi. Họ không thể chấp nhận một nhóm người đông đảo lại có niềm tin vào Thần Phật, lại đề cao Chân-Thiện-Nhẫn, những điều mà họ cho là "mê tín" và đi ngược lại sự kiểm soát tư tưởng của họ.

Cái cớ "bao vây Trung Nam Hải" sau này chỉ là một trong vô vàn những lời dối trá mà họ dựng lên để hợp thức hóa cho cuộc đàn áp tàn bạo mà họ đã ngấm ngầm chuẩn bị từ trước.

**AL:**

Vâng, vậy bác chia một vài cảnh tượng hoặc sự kiện cụ thể mà bác chứng kiến khi cuộc đàn áp chính thức nổ ra?

**Ông Mã:**(Một thoáng trầm ngâm, đôi mắt ông nhìn xa xăm như đang quay về với những ngày tháng đầy biến động đó. Giọng ông trở nên trĩu nặng hơn.)

Khi cuộc đàn áp chính thức nổ ra vào ngày 20 tháng 7 năm 1999, Avery Lin à, nó giống như bầu trời sụp đổ vậy. Mọi thứ thay đổi chóng mặt, từ hy vọng mong manh sau sự kiện 25/4, bỗng chốc biến thành một cơn ác mộng bao trùm.

Bác nhớ như in, sáng sớm hôm đó, và cả những ngày sau nữa, tất cả các kênh truyền hình trung ương và địa phương, tất cả các đài phát thanh, các mặt báo, đồng loạt, như có một hiệu lệnh, bắt đầu phát đi những chương trình, những bài viết với nội dung phỉ báng, vu khống Pháp Luân Công và Sư Phụ của chúng tôi. Những lời lẽ cay độc, những câu chuyện bịa đặt trắng trợn, những hình ảnh cắt ghép, dàn dựng... chúng được lặp đi lặp lại suốt ngày đêm. Bầu không khí xã hội bỗng chốc trở nên ngột ngạt, đầy nghi kỵ và thù địch. Những người hàng xóm, đồng nghiệp, thậm chí cả người thân, những người trước đó còn vui vẻ chào hỏi, khen ngợi Pháp Luân Công tốt, giờ đây bắt đầu nhìn chúng tôi bằng ánh mắt khác, có người sợ hãi, có người xa lánh, có người tin theo những lời tuyên truyền đó mà quay sang chỉ trích. Cảm giác như cả thế giới quay lưng lại với mình vậy.

Một cảnh tượng mà bác không thể nào quên, đó là hình ảnh những người phụ đạo viên, những người tình nguyện đứng ra tổ chức các điểm luyện công, những người mà chúng tôi vô cùng kính trọng vì sự tận tâm của họ, bỗng nhiên biến mất. Tin tức lan truyền rất nhanh trong giới học viên: người này bị bắt đêm qua, người kia bị công an triệu tập rồi không thấy về. Bác từng chứng kiến cảnh công an ập vào nhà một người đồng tu là phụ đạo viên ở khu phố bác. Lúc đó là khoảng 2-3 giờ sáng. Tiếng đập cửa thô bạo, tiếng quát tháo, rồi tiếng khóc thất thanh của con nhỏ, tiếng người vợ van xin... Họ lục tung nhà cửa, thu giữ sách Đại Pháp, ảnh Sư Phụ, rồi còng tay người đồng tu đó lôi đi. Ánh đèn xe cảnh sát loang loáng trong đêm, để lại một sự im lặng đến rợn người và nỗi kinh hoàng trong lòng những người chứng kiến. Chúng tôi biết, đây không còn là hiểu lầm nữa, đây là một cuộc trấn áp có chủ đích, có hệ thống.

Rồi các điểm luyện công công cộng, nơi chúng tôi từng cùng nhau chia sẻ niềm vui tu luyện mỗi sáng, bỗng trở thành những nơi bị canh gác. Cảnh sát, dân phòng đứng đầy ở đó. Ai đến gần cũng bị xua đuổi, bị ghi tên, thậm chí bị bắt giữ nếu cố tình luyện công. Những cuốn sách Đại Pháp mà chúng tôi trân quý như sinh mệnh, những băng nhạc luyện công du dương, bỗng trở thành "tang vật phạm pháp". Nhiều gia đình bị công an, cán bộ phường đến nhà khám xét, thu giữ. Có người cố gắng giải thích, có người lặng lẽ rơi nước mắt khi những cuốn sách bị ném vào bao tải một cách thô bạo. Họ ép chúng tôi phải nộp sách, phải viết cam kết từ bỏ tu luyện, nếu không sẽ bị mất việc, con cái không được đi học, gia đình bị liên lụy...

Áp lực đè nặng lên từng người, từng gia đình. Nhiều người vốn chỉ đơn thuần muốn có một sức khỏe tốt, một tâm hồn thanh thản, bỗng nhiên bị đặt vào tình thế phải lựa chọn giữa đức tin và cuộc sống đời thường, giữa sự thật và sự an toàn (dù chỉ là tạm thời) của bản thân và gia đình. Đó là những ngày tháng mà sự sợ hãi, hoang mang, đau đớn và cả sự phẫn nộ (dù được kìm nén trong ôn hòa) bao trùm lấy rất nhiều người.

Bản thân bác lúc đó, cũng như bao đồng tu khác, cảm thấy vô cùng đau xót. Đau xót cho Sư Phụ bị vu khống, đau xót cho Đại Pháp bị bôi nhọ, đau xót cho những người dân bị lừa dối bởi những lời tuyên truyền độc hại. Nhưng sâu thẳm trong tâm, niềm tin vào Chân-Thiện-Nhẫn, vào sự chính nghĩa của Đại Pháp không hề lay chuyển. Bác biết rằng, đây chính là khảo nghiệm lớn nhất, là ma nạn mà người tu luyện phải đối mặt. Và dù khó khăn đến đâu, chúng tôi cũng phải giữ vững thiện niệm, phải dùng sự thật để đối lại với những lời dối trá.

**AL:**

Cảnh tượng đó thật kinh hoàng...

Vậy khi đó bác có bị công an làm khó không?

**Ông Mã:** (Khẽ gật đầu, một nụ cười nhẹ thoáng qua, nhưng không che giấu được sự nghiêm trọng trong ký ức)

Có chứ, Avery Lin. Trong cơn bão táp đó, mấy ai là người tu luyện Pháp Luân Đại Pháp mà không bị chính quyền, công an "quan tâm" đâu. Bác cũng không phải là ngoại lệ.

Sau khi lệnh cấm được ban hành, không lâu sau đó, bác cũng nhận được "giấy mời" lên làm việc với công an phường, rồi cả công an quận. Họ không gọi là "triệu tập" để bắt giữ ngay, mà dùng những từ ngữ nhẹ nhàng hơn như "mời lên trao đổi", "tìm hiểu tình hình". Nhưng ai cũng hiểu ý nghĩa đằng sau những lời mời đó.

Bác nhớ có lần, họ giữ bác lại ở đồn công an cả một ngày. Phòng làm việc nhỏ, vài ba người công an thay nhau vào "nói chuyện". Họ bắt đầu bằng những lời lẽ có vẻ mềm mỏng, hỏi han về việc bác tập Pháp Luân Công từ khi nào, có lợi ích gì không, rồi dần dần chuyển sang yêu cầu bác phải nhận thức được "tính chất phản động, mê tín" của Pháp Luân Công theo như tuyên truyền của nhà nước. Họ đưa ra những tài liệu đã được chuẩn bị sẵn, những bài báo vu khống, rồi yêu cầu bác đọc và "nâng cao nhận thức".

(Ông dừng lại, nhấp một ngụm trà nhỏ mà Avery Lin đã rót sẵn, rồi nói tiếp)

Tâm bác lúc đó rất bình tĩnh. Bác nghĩ, đây chính là cơ hội để mình nói sự thật, để họ hiểu. Bác ôn tồn giải thích với họ rằng Pháp Luân Công dạy người ta làm người tốt theo Chân-Thiện-Nhẫn, cải thiện sức khỏe, nâng cao đạo đức, hoàn toàn không có mục đích chính trị nào cả. Bác kể cho họ nghe những lợi ích mà bản thân bác và gia đình đã nhận được, những thay đổi tích cực trong cộng đồng mà Pháp Luân Công mang lại. Bác nói rằng, những gì trên tivi, trên báo đài nói là không đúng sự thật, là vu khống.

Có những người công an trẻ tuổi, họ chỉ im lặng lắng nghe. Bác cảm nhận được trong ánh mắt họ có sự tò mò, thậm chí là một chút dao động. Nhưng cũng có những người lớn tuổi hơn, hoặc những người tỏ ra rất "kiên định lập trường", họ gạt đi, nói rằng đó là bác bị "mê muội", bị "lừa gạt". Họ yêu cầu bác phải viết bản cam kết từ bỏ Pháp Luân Công, phải giao nộp sách và tài liệu, phải hứa không được liên lạc với các học viên khác, không được ra ngoài luyện công hay "tuyên truyền" nữa.

Bác nói với họ: "Thưa các anh, Chân-Thiện-Nhẫn là những giá trị tốt đẹp mà con người ai cũng nên hướng tới. Pháp Luân Đại Pháp dạy chúng tôi sống theo những nguyên lý đó, làm người tốt hơn, khỏe mạnh hơn. Điều đó có gì sai? Nếu nói tôi từ bỏ Chân-Thiện-Nhẫn, từ bỏ việc làm người tốt, thì tôi không thể làm được. Sách Đại Pháp là những lời dạy quý báu, giúp chúng tôi hiểu ra ý nghĩa của cuộc đời, tôi không thể giao nộp."

Họ cũng thay đổi nhiều chiến thuật, từ mềm mỏng sang dọa nạt. Họ nói nếu bác không hợp tác sẽ bị mất việc, con cái sẽ bị ảnh hưởng, thậm chí có thể bị đưa đi "học tập cải tạo". Những lời đe dọa đó, Avery Lin à, nó cũng có sức nặng của nó, nhất là khi mình còn gia đình, còn những người thân yêu.

Nhưng mỗi khi như vậy, bác lại nhớ đến những lời dạy của Sư Phụ, nhớ đến sự hy sinh của biết bao người tu luyện khác. Bác tự nhủ, mình là người tu luyện, mình phải đối mặt với những thử thách này bằng sự chính trực và thiện lương. Sợ hãi không giải quyết được vấn đề, mà chỉ khiến tà ác thêm lộng hành.

Cũng có những cán bộ ở cơ quan bác làm việc, rồi tổ trưởng dân phố, họ được giao nhiệm vụ đến nhà "vận động", "khuyên giải". Có người thì làm theo mệnh lệnh một cách máy móc, có người thì cũng tỏ ra ái ngại, nói nhỏ với bác là "thôi cố gắng qua giai đoạn này, ở nhà thì cứ tập, đừng ra ngoài". Bác hiểu được sự khó xử của họ.

Kết quả của những lần "làm khó" đó là bác bị đưa vào danh sách "đối tượng cần theo dõi đặc biệt". Họ không bắt giam bác ngay, có lẽ vì bác không phải là người phụ đạo chính, và cách đối đáp của bác luôn ôn hòa, có lý có tình, không để họ có cớ trực tiếp. Nhưng cuộc sống từ đó không còn được yên ổn nữa. Luôn có cảm giác bị theo dõi, bị giám sát.

Đó là những trải nghiệm ban đầu của bác khi cuộc đàn áp mới bắt đầu. So với những gì mà nhiều đồng tu khác phải chịu đựng – bị bắt bớ, tra tấn, tù đày, thậm chí mất cả tính mạng – thì những gì bác trải qua vẫn còn là nhẹ nhàng. Nhưng nó cũng đủ để bác cảm nhận được sự tàn khốc và vô lý của cuộc đàn áp này.

**AL:**

Vâng, theo thông tin cháu đọc được thì tình hình khi đó càng ngày càng căng thẳng, một số học viên còn đến quảng trường Thiên An Môn để phản đối... Bác có chứng kiến sự kiện đó không?

**Ông Mã:**(Gật đầu chậm rãi, ánh mắt ông thoáng một nỗi buồn sâu sắc)

Đúng vậy, Avery Lin. Khi mọi con đường đối thoại ôn hòa, mọi nỗ lực giải thích sự thật với chính quyền đều bị chặn đứng, khi những lời vu khống, phỉ báng ngày càng gia tăng trên các phương tiện truyền thông nhà nước, và khi ngày càng nhiều đồng tu bị bắt bớ, bị đánh đập, thậm chí bị tra tấn tàn bạo chỉ vì không từ bỏ đức tin của mình, thì một số học viên đã chọn cách đến Quảng trường Thiên An Môn để bày tỏ tiếng nói của mình.

Đó là một hành động xuất phát từ sự tuyệt vọng, nhưng cũng là từ lòng dũng cảm và niềm tin son sắt vào Chân-Thiện-Nhẫn. Họ đến đó không phải để gây rối, không phải để lật đổ ai. Họ chỉ muốn nói với thế giới, nói với người dân Trung Quốc rằng "Pháp Luân Đại Pháp hảo!" (Pháp Luân Đại Pháp tốt!), "Chân-Thiện-Nhẫn hảo!" (Chân-Thiện-Nhẫn tốt!), và yêu cầu chấm dứt cuộc đàn áp vô lý này. Nhiều người mang theo những biểu ngữ nhỏ viết tay, hoặc chỉ đơn giản là ngồi tĩnh tọa luyện công.

(Ông dừng lại một chút, dường như đang hồi tưởng lại)

Bác... bác cũng đã có mặt ở đó, Avery Lin à, trong một vài lần như vậy. Bác không thể đứng nhìn các đồng tu của mình bị bức hại mà không làm gì. Dù biết rằng đó là nơi vô cùng nguy hiểm, nơi mà bất kỳ hành động nào "khác thường" cũng sẽ bị trấn áp ngay lập tức.

Có một lần, bác nhớ rất rõ. Hôm đó, như thường lệ, bác vẫn mặc bộ tăng phục của mình, đầu cạo trọc. Bởi vì từ khi xuất gia cho đến khi đắc Pháp, bác vẫn giữ nếp sống và trang phục của người tu hành. Khi bác cùng một nhóm nhỏ các đồng tu vừa đến gần khu vực quảng trường, chưa kịp làm gì cả, thì cảnh sát và những người mặc thường phục đã ập tới.

Họ xông vào, xô đẩy, bắt giữ các đồng tu xung quanh bác một cách rất thô bạo. Tiếng la hét, tiếng quát tháo vang lên. Bác cũng chuẩn bị tinh thần sẽ bị bắt như những người khác. Nhưng khi một vài người công an tiến đến gần bác, một người trong số họ nhìn kỹ bộ tăng phục và cái đầu cạo của bác, rồi bất ngờ xua tay quát lớn: *"Vị sư này tránh ra! Đây không phải chuyện của các vị, đi chỗ khác!"* Một người khác cũng nói vọng vào: *"Để ông sư đó đi đi, đừng làm phiền ông ấy!"*

Họ đã nghĩ bác là một vị sư của một ngôi chùa nào đó, không liên quan gì đến Pháp Luân Công mà họ đang đàn áp, nên mới có phản ứng như vậy.

Trong khoảnh khắc đó, Avery Lin à, bác cảm thấy một sự chua xót khó tả. Bác được "tha" không phải vì họ tôn trọng, mà vì họ nhầm lẫn, vì họ không nhận ra bác cũng là một học viên Pháp Luân Đại Pháp, người đang đứng cùng các đồng tu của mình. Bác muốn nói rằng "Tôi cũng là học viên Pháp Luân Công!", nhưng các đồng tu khác bị lôi đi quá nhanh, tình thế quá hỗn loạn. Bác đứng đó, nhìn theo những bóng lưng bị áp giải, lòng quặn thắt.

Cảnh tượng ở Thiên An Môn những ngày đó thật sự rất đau lòng. Những người học viên ôn hòa, tay không tấc sắt, chỉ muốn nói lên một câu chân thật, lại bị đối xử như tội phạm nguy hiểm. Họ bị đánh đập, bị lôi lên xe cảnh sát, rồi sau đó là những ngày tháng bị giam giữ, tra tấn trong các đồn công an, trại tạm giam, trại lao động. Nhiều người đã không bao giờ trở về.

Mỗi lần chứng kiến hay nghe kể về những sự kiện đó, bác lại càng thấy rõ hơn bản chất tà ác của cuộc đàn áp này, và sự vĩ đại của những học viên đã dám đứng lên bảo vệ đức tin, bảo vệ sự thật, dù phải trả giá bằng chính tự do và sinh mệnh của mình. Họ là những người chân chính tu luyện theo Chân-Thiện-Nhẫn.

**AL:**

Dưới áp lực khủng khiếp của cuộc đàn áp, hoàn cảnh tu luyện cũng bị thay đổi 180 độ... Khi đó bác học Pháp luyện công như thế nào? Chắc sẽ không thể ra công viên như trước nữa... Rồi cả việc hồng Pháp chắc chắn sẽ càng khó khăn…

**Ông Mã:** (Gật đầu, ánh mắt nhìn xa xăm, mang theo một nỗi niềm sâu lắng)

Đúng vậy, Avery Lin. Cháu nói rất đúng. Từ một môi trường tu luyện công khai, tự do, thậm chí còn được xã hội nhìn nhận tích cực, chúng tôi bỗng chốc bị đẩy vào bóng tối, bị săn đuổi, bị coi như kẻ thù. Hoàn cảnh tu luyện thay đổi hoàn toàn, 180 độ như cháu nói.

Nói về học Pháp và luyện công, việc ra công viên, các điểm công cộng như trước kia là điều không thể nữa rồi. Những nơi đó đã có công an, dân phòng canh gác, chỉ cần thấy ai có biểu hiện luyện công là họ lập tức can thiệp, bắt giữ.

Đối với những cuốn sách Đại Pháp, đặc biệt là cuốn "Chuyển Pháp Luân", chúng tôi trân quý như sinh mệnh. Nhiều người đã phải cất giấu rất kỹ, vì nếu bị phát hiện, công an sẽ tịch thu ngay. Những cuốn sách bị tịch thu thường bị tiêu hủy một cách rất phản cảm. Avery Lin biết không, những ai còn giữ được sách thì chỉ dám đọc trong nhà, thường là vào ban đêm hoặc những lúc kín đáo nhất. Việc học Pháp nhóm cũng phải chuyển vào bí mật. Chỉ những người thật sự tin cậy mới dám hẹn nhau ở nhà một ai đó, số lượng rất ít, vài ba người, cùng nhau đọc Pháp, chia sẻ thể ngộ. Những buổi học Pháp như vậy trở nên vô cùng quý giá, giúp chúng tôi giữ vững niềm tin, tìm thấy phương hướng trong hoàn cảnh khó khăn. Nhiều người còn cố gắng học thuộc lòng Pháp nữa, vì sách có thể bị lấy đi, nhưng những gì đã ở trong tâm, trong đầu thì không ai lấy được. Chính những lời dạy của Sư Phụ trong Pháp đã trở thành kim chỉ nam, giúp chúng tôi phân biệt được đúng sai, thiện ác giữa muôn vàn lời dối trá, áp lực.

Còn việc luyện công, chúng tôi cũng phải chuyển vào luyện trong nhà. Thường là vào lúc sáng sớm tinh mơ, trước khi trời sáng hẳn, hoặc đêm khuya khi mọi người đã ngủ say, để tránh bị hàng xóm hay người nhà không hiểu mà tố giác. Không còn không khí luyện công tập thể đông vui, tràn đầy năng lượng như trước. Mỗi người tự mình kiên trì, lặng lẽ. Đôi khi, nếu điều kiện cho phép và tuyệt đối an toàn, một vài đồng tu rất thân thiết có thể cùng nhau luyện công ở nhà một người nào đó, nhưng cũng phải hết sức cẩn trọng.

Việc hồng Pháp, tức là giới thiệu Pháp Luân Công cho người mới, trong hoàn cảnh đó gần như là không thể theo cách công khai như trước. Nhưng thay vào đó, một việc còn quan trọng hơn, cấp bách hơn đã nổi lên, đó là "giảng chân tướng" – tức là nói rõ sự thật về Pháp Luân Công và cuộc đàn áp. Cháu có hiểu tại sao chúng tôi phải làm vậy không? Bởi vì bộ máy tuyên truyền của nhà nước hoạt động hết công suất để bôi nhọ, vu khống Pháp Luân Công, lừa dối người dân, kích động lòng thù hận. Nếu chúng tôi im lặng, thì sự dối trá sẽ càng lan rộng, người dân sẽ bị đầu độc, và cuộc đàn áp sẽ càng có cớ để tiếp diễn. Chúng tôi hiểu rằng, nói ra sự thật không chỉ là để minh oan cho Pháp Luân Công, mà còn là để cứu những người bị lừa dối, để họ không vô tình phạm tội với Phật Pháp vì tin theo lời tà ác.

Vậy chúng tôi giảng chân tướng như thế nào? Chủ yếu là bắt đầu từ những người thân, bạn bè, đồng nghiệp, hàng xóm mà mình tin cậy. Chúng tôi kể cho họ nghe trải nghiệm cá nhân của mình khi tu luyện Pháp Luân Công, những lợi ích về sức khỏe và tinh thần, bản chất ôn hòa, hướng thiện của Pháp môn. Chúng tôi giải thích rằng những gì tivi, báo đài nói là không đúng sự thật. Rất nhiều học viên đã tự mình làm ra các tài liệu giảng chân tướng. Họ dùng tiền tiết kiệm của mình để mua giấy, mực in, tự đánh máy, photocopy những bài viết vạch trần lời dối trá, những câu chuyện có thật về sự tốt đẹp của Pháp Luân Công và sự tàn bạo của cuộc đàn áp. Rồi họ tìm cách phát những tài liệu đó đến tay người dân: bỏ vào hòm thư, kẹp vào cửa nhà, phát ở những nơi công cộng một cách kín đáo... Có người còn viết những thông điệp ngắn như "Pháp Luân Đại Pháp hảo", "Chân-Thiện-Nhẫn hảo" lên tiền giấy, rồi tiêu dùng để những thông điệp đó được lưu truyền. Một số người có điều kiện hơn thì tìm cách sử dụng internet, gửi email, đăng bài lên các diễn đàn, dù bị kiểm duyệt rất gắt gao, để truyền bá sự thật ra nước ngoài, hoặc cho những người trong nước có thể vượt tường lửa.

Avery Lin à, tất cả những việc làm đó đều vô cùng nguy hiểm. Bị bắt vì phát tài liệu chân tướng có thể phải đối mặt với án tù nặng nề, bị tra tấn dã man trong các trại lao động, nhà tù. Nhưng rất nhiều học viên vẫn kiên trì làm, bởi vì họ tin vào sức mạnh của sự thật, và vì lòng từ bi muốn cứu người.

Đó là một cuộc chiến không cân sức, một bên là bộ máy đàn áp khổng lồ với đầy đủ công cụ bạo lực và truyền thông, một bên là những người tu luyện tay không, chỉ có niềm tin và sự thiện lương. Nhưng chính trong hoàn cảnh khắc nghiệt đó, đức tin của những người chân tu càng được tôi luyện, và sự khác biệt giữa người tu thật sự với người chỉ đến vì mục đích thế gian cũng càng trở nên rõ ràng. Lửa thử vàng, gian nan thử sức, cháu ạ.

**AL:**

Vâng, trong tình cảnh đó, bác định ở nguyên một chỗ để tạm tránh “giông bão”, hay bác có dự định gì khác không?

**Ông Mã:** (Khẽ mỉm cười, một nụ cười mang nhiều tâm sự)

Ở lại một chỗ, dù có thể tạm gọi là 'an toàn' hơn, nhưng tâm bác không yên, Avery Lin à. Sư Phụ bị vu khống, Đại Pháp bị bôi nhọ, bao nhiêu đồng tu đang phải chịu khổ nạn, bao nhiêu người dân bị lừa dối... làm sao bác có thể chỉ nghĩ đến an nguy của riêng mình? Người tu luyện chúng tôi hiểu rằng, khi ma nạn đến, đó cũng chính là lúc để thể hiện tâm tính, để chứng thực Pháp. Trốn tránh không phải là cách.

Bác nghĩ, mình phải đi, phải đến những nơi mà sự thật còn chưa được nhiều người biết đến. Đó cũng là một cách tu luyện, một cách để bác thực hiện lời thệ nguyện của mình khi đắc Pháp. Hơn nữa, việc bác vẫn giữ hình thức của một người tu hành Phật giáo truyền thống đôi khi cũng tạo ra một chút thuận lợi nhất định, như lần ở Thiên An Môn cháu vừa nghe đó, dù đó là một sự nhầm lẫn của họ.

Vậy là, sau một thời gian ngắn củng cố lại tâm thái, chuẩn bị một chút, bác đã bắt đầu một hành trình mới, một hành trình kéo dài nhiều năm, đi qua nhiều tỉnh thành của đất nước. Bác gọi đó là quãng thời gian mình 'đi Hồng Pháp và giảng chân tướng'.

Trong những năm tháng đó, Avery Lin, bác đã gặp gỡ rất nhiều người, từ những người dân bình thường đến cả những người tu hành trong các tôn giáo khác. Có những nơi, bác chỉ ở lại một thời gian ngắn, tìm cách tiếp xúc, chia sẻ những gì mình biết về Pháp Luân Đại Pháp, về cuộc đàn áp, rồi lại đi. Có những nơi, điều kiện cho phép, bác ở lại lâu hơn một chút, tìm cách xây dựng lại những nhóm học Pháp nhỏ, kín đáo, giúp các đồng tu ở đó giữ vững niềm tin.

Bác vẫn duy trì nếp sống của mình, ăn chay, giữ giới, và dù không còn chùa chiền chính thức, tâm bác vẫn luôn hướng về tu luyện. Khi gặp những người có duyên, bác sẽ nói với họ về vẻ đẹp của Chân-Thiện-Nhẫn, về những lợi ích mà Pháp Luân Đại Pháp mang lại. Bác cũng không quên vạch trần những lời dối trá mà chính quyền tuyên truyền để đầu độc người dân.

Dĩ nhiên, hành trình đó không hề dễ dàng. Nguy hiểm luôn rình rập. Việc bị công an 'hỏi thăm', theo dõi, thậm chí là bắt giữ... cũng là điều khó tránh khỏi trong hoàn cảnh đó...

(Ông Mã ngừng lại một chút, rồi nói tiếp.)

Ừm, để bác kể cho cháu nghe... Trong những năm tháng 'đi Hồng Pháp và giảng chân tướng' đó, không phải lúc nào mọi chuyện cũng diễn ra suôn sẻ như lần ở Thiên An Môn, khi họ nhầm lẫn rồi cho qua. Cũng có những lần, bác đã thực sự bị bắt giữ, đối mặt với sự thẩm vấn, giam cầm.

Thực ra, việc bị bắt không phải lúc nào cũng do công an trực tiếp phát hiện. Đôi khi, nó đến từ sự sợ hãi, sự hiểu lầm, hoặc thậm chí là sự cố tình của những người mà mình không ngờ tới.

Có một lần, bác nhớ đó là ở một tỉnh miền núi khá xa xôi. Bác tìm đến một ngôi chùa cổ, cũng khá vắng vẻ. Bác nghĩ rằng, ở những nơi thanh tịnh như vậy, có thể sẽ gặp được những người tu hành chân chính, có thể chia sẻ được đôi điều. Bác cũng xin phép vị trụ trì ở đó cho tá túc vài ngày.

Ban đầu, vị trụ trì đó tỏ ra khá niềm nở, cũng hỏi han bác về Phật pháp, về những nơi bác đã đi qua. Bác cũng nhân cơ hội đó, một cách rất cẩn trọng và khéo léo, chia sẻ với ông ấy về Pháp Luân Đại Pháp, về những nguyên lý Chân-Thiện-Nhẫn, và cả về cuộc đàn áp bất công mà chúng tôi đang phải chịu đựng. Bác thấy ông ấy chăm chú lắng nghe, gật gù, có vẻ như cũng đồng tình với nhiều điều. Bác cũng tặng ông ấy một vài tài liệu chân tướng nhỏ mà bác mang theo.

Nhưng không ngờ, Avery Lin à...

(Ông Mã ngừng lại, một nét buồn thoáng qua trên gương mặt.)

Chỉ vài ngày sau, khi bác đang ngồi tĩnh tọa trong phòng thì công an ập vào. Họ nói thẳng là có người báo bác "tuyên truyền Pháp Luân Công trái phép". Lúc đó, bác hiểu ra ngay. Vị trụ trì đó, có lẽ vì sợ hãi chính quyền, sợ liên lụy đến ngôi chùa của mình, hoặc có thể ông ấy không thực sự hiểu và tin những gì bác nói, nên đã âm thầm báo công an.

Lúc bị họ còng tay dẫn đi, bác nhìn thấy vị trụ trì đứng nép ở một góc, ánh mắt tránh né. Bác không giận ông ấy, Avery Lin à. Bác chỉ thấy thương cho ông ấy. Trong thời Mạt Pháp này, áp lực của thế gian, sự sợ hãi trước cường quyền, đôi khi nó lớn hơn cả niềm tin vào những điều thiện lương, chính trực.

Lần đó, bác bị giam giữ và thẩm vấn khá lâu. Họ cũng dùng đủ mọi cách, từ dụ dỗ đến dọa nạt, để bắt bác phải từ bỏ đức tin, phải khai ra những đồng tu khác. Nhưng dĩ nhiên, bác không thể làm vậy.

Đó là một trong những lần bị bắt mà bác nhớ mãi, không phải vì sự hà khắc của công an, mà vì cái cách mà nó xảy ra, từ một người mà mình đã cố gắng chia sẻ sự thật bằng tất cả lòng chân thành. Nó cho bác thấy rõ hơn sự phức tạp của lòng người và những khó khăn trên con đường giảng chân tướng trong hoàn cảnh đặc biệt đó.

**AL:**

Vâng, cháu nghe nói vào thời Mạt Pháp, nhiều ngôi chùa chẳng hề thanh tịnh, có những tu sĩ trong chùa không phải chân tu, thậm chí còn làm "tay sai" cho Trung Cộng...

Thế sau khi bị bắt, bác có bị tra tấn như nhiều học viên khác từng bị không?

**Ông Mã:**(Ánh mắt ông chùng xuống, mang một vẻ trầm tư sâu sắc. Ông khẽ gật đầu.)

Avery Lin à, cháu nói không sai đâu. Trong thời Mạt Pháp này, thật đáng buồn là không phải nơi nào khoác áo nhà Phật cũng còn giữ được sự thanh tịnh như xưa. Chùa chiền đôi khi cũng bị lợi dụng, bị thế tục hóa, và không phải vị tu sĩ nào cũng là người chân tu. Một số người, vì sợ hãi, vì lợi ích cá nhân, hoặc vì bị mê hoặc bởi những lời lẽ của chính quyền, đã vô tình hoặc hữu ý trở thành công cụ cho họ, làm những việc đi ngược lại với giáo lý nhà Phật. Trường hợp vị trụ trì kia là một ví dụ. Bác không trách ông ấy, chỉ thấy đó là một biểu hiện của thời thế nhiễu nhương.

(Ông dừng lại một chút, rồi nhìn thẳng vào Avery Lin, giọng ông vẫn giữ vẻ bình thản nhưng chứa đựng sức nặng của trải nghiệm.)

Còn về việc sau khi bị bắt, liệu bác có bị tra tấn như nhiều đồng tu khác không... Avery Lin, cháu phải hiểu rằng, mục tiêu của Đảng Cộng sản Trung Quốc trong cuộc đàn áp này không chỉ đơn thuần là bắt giữ, mà là "chuyển hóa". Họ muốn bẻ gãy ý chí của người tu luyện, muốn chúng tôi phải từ bỏ đức tin vào Chân-Thiện-Nhẫn, phải quay lưng lại với Sư Phụ, phải nói xấu Đại Pháp. Để đạt được mục đích đó, họ không từ một thủ đoạn nào.

Bác cũng không phải là ngoại lệ. Sau khi bị bắt ở ngôi chùa đó, bác bị đưa về đồn công an địa phương, rồi sau đó là trại tạm giam. Những ngày tháng ở đó, sự "làm khó" không chỉ dừng lại ở những lời thẩm vấn hay dọa nạt nữa.

Họ dùng nhiều cách lắm, Avery Lin. Có những đêm, họ không cho bác ngủ, cứ thay nhau vào hỏi cung, bật đèn sáng choang. Họ muốn làm cho tinh thần mình suy sụp, mệt mỏi để dễ bề khuất phục. Rồi những lời chửi bới, lăng mạ Sư Phụ và Đại Pháp cứ lặp đi lặp lại qua loa phóng thanh, hoặc do chính những người công an đó nói ra, cố tình để kích động, để xem phản ứng của mình.

Về mặt thể xác, những "khó khăn" cũng không thiếu. Bác đã lớn tuổi, nhưng họ vẫn bắt đứng hoặc ngồi xổm trong thời gian dài, không cho cử động. Những bữa ăn thì sơ sài, điều kiện vệ sinh tồi tệ. Có những lúc, vì bác không chịu "hợp tác", không chịu viết "tam thư" (giấy cam kết từ bỏ tu luyện, giấy hối lỗi, giấy tố giác người khác), họ cũng đã dùng đến những biện pháp mạnh hơn. Bác đã từng bị một vài người công an trẻ tuổi, có lẽ vì muốn lập công, hoặc vì bị những lời tuyên truyền kích động, mà có những hành vi bạo lực, đánh đập.

(Ông Mã khẽ thở ra, không phải là một tiếng thở dài bi lụy, mà như một sự trút bỏ những ký ức nặng nề.)

Nhưng Avery Lin à, người tu luyện chúng tôi khi đối mặt với những điều đó, trong tâm lại có Pháp. Bác luôn nhẩm lại những lời dạy của Sư Phụ, cố gắng giữ vững chính niệm, không để cho sự sợ hãi hay oán hận xâm chiếm. Bác hiểu rằng, đây là ma nạn, là khảo nghiệm. Họ có thể làm tổn hại đến thân thể bác, nhưng không thể nào lay chuyển được đức tin của bác vào Chân-Thiện-Nhẫn. Bác cũng cố gắng dùng thiện tâm để đối đãi với họ, nói cho họ biết sự thật, dù nhiều khi họ không muốn nghe.

So với những gì mà bác biết, những gì mà vô vàn đồng tu khác đã phải chịu đựng – những hình thức tra tấn dã man hơn rất nhiều, bị bức hại đến tàn phế, thậm chí mất cả tính mạng trong các trại lao động, nhà tù – thì những gì bác trải qua có lẽ vẫn còn là "nhẹ nhàng". Nhưng nó đủ để bác thấu hiểu sâu sắc hơn sự tàn bạo của cuộc đàn áp này và sự kiên định phi thường của những người tu luyện Đại Pháp. Họ thực sự là những người đệ tử chân chính, dám dùng sinh mệnh của mình để bảo vệ đức tin.

**AL:**

Trong quãng thời gian ở trong tù, bác có chứng kiến những học viên khác bị đánh đập, thậm chí bị mổ cướp nội tạng không?

**Ông Mã:** (Gương mặt ông trở nên vô cùng nghiêm nghị, ánh mắt chất chứa một nỗi đau đớn và phẫn uất mà ông cố gắng kìm nén. Ông im lặng một lúc lâu, như để lựa chọn từ ngữ cho những điều khủng khiếp sắp nói ra.)

Avery Lin à, những gì cháu hỏi... đó là những tội ác vượt xa sức tưởng tượng của người lương thiện.

Khi còn ở trong đó, trong các trại tạm giam, trại lao động cưỡng bức, việc các đồng tu của bác bị đánh đập, tra tấn dã man là điều xảy ra gần như hàng ngày. Bác đã tận mắt chứng kiến nhiều cảnh tượng đau lòng. Những tiếng la hét thảm thiết vọng ra từ các phòng thẩm vấn, những đồng tu bị lôi đi trong tình trạng bê bết máu, hoặc khi trở về phòng giam thì thân thể đầy những vết thương, bầm dập, đi không vững. Có người bị còng tay treo lên nhiều ngày, bị dùi cui điện dí vào những chỗ nhạy cảm, bị bức thực (ép ăn) bằng những ống nhựa cứng gây chảy máu cổ họng, bị dội nước lạnh vào mùa đông giá rét... Mục đích của họ là dùng sự đau đớn cực độ về thể xác để làm suy sụp tinh thần, ép chúng tôi phải từ bỏ đức tin.

Nhiều đồng tu rất kiên định, dù bị tra tấn đến chết đi sống lại vẫn một mực khẳng định "Pháp Luân Đại Pháp hảo", vẫn không một lời oán thán, chỉ lặng lẽ chịu đựng. Chính sự kiên cường đó của họ đôi khi lại càng khiến những kẻ thủ ác thêm điên cuồng.

Còn về chuyện... mổ cướp nội tạng...

(Ông Mã hít một hơi thật sâu, giọng ông khàn đi.)

Khi còn ở trong đó, Avery Lin à, bác không trực tiếp nhìn thấy cảnh mổ xẻ ai cả. Những chuyện tày trời như vậy thường được thực hiện một cách vô cùng bí mật, không để lại dấu vết cho người thường thấy.

Tuy nhiên, bác có chứng kiến những điều khiến người ta không thể không đặt câu hỏi và cảm thấy rùng mình. Có những đồng tu, đặc biệt là những người trẻ, khỏe mạnh, kiên quyết không "chuyển hóa", bỗng dưng biến mất không một lời giải thích. Trước đó, họ có thể đã bị đưa đi "kiểm tra sức khỏe" một cách rất kỹ lưỡng, lấy máu, xét nghiệm nhiều thứ mà những tù nhân khác không được "ưu ái" như vậy. Rồi sau đó, họ biến mất. Khi người nhà hỏi thì trại giam trả lời qua loa là "đã được thả", "chuyển đi nơi khác", hoặc thậm chí là "chết vì bệnh". Nhưng không ai được thấy thi thể, hoặc nếu có thì cũng đã bị hỏa táng vội vàng.

Cũng có những lời đồn đại, những tiếng thì thầm rỉ tai nhau trong tù về việc "nội tạng của người Pháp Luân Công rất tốt", "được giá cao"... Lúc đó, chúng tôi chỉ cảm thấy ghê sợ, hoang mang, không dám tin đó là sự thật.

Sau này, khi ra khỏi đó và có cơ hội tiếp cận thông tin từ bên ngoài, từ những báo cáo điều tra quốc tế, từ lời kể của những nhân chứng, bác mới dần xâu chuỗi lại những gì mình đã thấy, đã nghe... và sự thật đó thực sự quá khủng khiếp, Avery Lin. Đó không phải là hành vi đơn lẻ, mà có dấu hiệu của một hệ thống được nhà nước hậu thuẫn, nhắm vào những người tu luyện Pháp Luân Công bị giam giữ, những người bị coi như không còn là con người, để cướp đi nội tạng của họ phục vụ cho ngành công nghiệp cấy ghép tạng béo bở.

Nghĩ lại những đồng tu khỏe mạnh bỗng dưng biến mất, những cuộc kiểm tra sức khỏe bất thường... bác không thể không liên tưởng đến tội ác man rợ này. Đó là một nỗi đau, một vết thương không bao giờ lành trong lòng những người còn sống sót và biết được sự thật. Đó là tội ác chống lại loài người, Avery Lin ạ.

**AL:**

Vâng, những cảnh tượng đó thật đau lòng...

Vậy bác bị nhốt trong tù lâu không?

**Ông Mã:** (Ông Mã khẽ gật đầu, ánh mắt có chút suy tư rồi trở nên rõ ràng hơn.)

Để bác nhớ lại cho chính xác... Lần bị bắt ở ngôi chùa đó, sau khi họ thẩm vấn, giam giữ, cố gắng "chuyển hóa" bác, thì khoảng thời gian thực sự bị nhốt cũng tầm ba, bốn tháng gì đó, Avery Lin à.

Đúng là so với nhiều đồng tu khác bị giam cầm nhiều năm, thậm chí hàng chục năm, thì khoảng thời gian của bác không phải là quá dài. Bác nghĩ rằng, có lẽ một phần cũng là nhờ mình luôn cố gắng giữ vững chính niệm, một lòng tín Sư tín Pháp. Dù đối mặt với áp lực, tra khảo, bác luôn cố gắng dùng thiện tâm để giảng rõ sự thật cho họ, không sợ hãi, không oán hận. Bác nói với họ rằng Pháp Luân Đại Pháp dạy người ta làm người tốt, Chân-Thiện-Nhẫn là đúng, và cuộc đàn áp này là sai trái.

Có những lúc, bác cảm nhận được sự gia trì của Sư Phụ, giúp bác vượt qua những thời khắc khó khăn nhất. Khi tâm mình thuần chính, không có sợ hãi, thì tà ác cũng không có chỗ để dùi vào. Bác tin rằng chính niệm mạnh mẽ của người tu luyện có thể cải biến hoàn cảnh xung quanh, có thể hóa giải được ma nạn.

Trong ba, bốn tháng đó, dù ngắn ngủi so với nhiều người, nhưng bác cũng đã chứng kiến và trải qua đủ những thủ đoạn của họ, từ dụ dỗ, dọa nạt đến những hình thức gây áp lực về tinh thần và thể xác như bác đã kể. Họ thấy rằng không thể lay chuyển được đức tin của bác, không thể ép bác phải viết "tam thư", và có lẽ việc giữ một "ông sư già" như bác mà không "chuyển hóa" được cũng không mang lại lợi ích gì cho họ, nên cuối cùng họ đã thả bác ra.

Dù chỉ là ba, bốn tháng, nhưng đó cũng là một trường tu luyện vô cùng khắc nghiệt, Avery Lin ạ. Nó giúp bác nhìn rõ hơn bản chất của cuộc đàn áp và càng thêm kiên định vào con đường mình đã chọn. Và sau khi được tự do, dù vẫn bị theo dõi, quản thúc, bác lại tiếp tục làm những việc mà một đệ tử Đại Pháp cần làm.

**AL:**

Vâng, vậy sau khi được thả, bác có tiếp tục con đường "hồng Pháp và giảng chân tướng" đó không? Bác có thể chia sẻ một vài sự kiện mà bác còn nhớ rõ..

**Ông Mã**: (Mỉm cười, một nụ cười hiền hậu nhưng ánh lên sự kiên định)

Có chứ, Avery Lin. Làm sao bác có thể dừng lại được? Sau khi được thả, dù biết rằng mình vẫn nằm trong "tầm ngắm" của họ, nhưng trách nhiệm của một người đệ tử Đại Pháp, nỗi đau đáu khi thấy Sư Phụ và Đại Pháp bị vu khống, khi thấy bao nhiêu người dân vẫn còn bị lừa dối, nó thôi thúc bác phải tiếp tục. Thời gian ở trong đó càng làm bác hiểu rõ hơn tầm quan trọng của việc giảng chân tướng.

Con đường "hồng Pháp và giảng chân tướng" của bác lại tiếp tục, có lẽ còn cẩn trọng hơn trước, nhưng tâm thì càng thêm vững vàng.

Nói về những sự kiện đáng nhớ... nhiều lắm, Avery Lin. Mỗi cuộc gặp gỡ, mỗi người mà bác có cơ hội chia sẻ, đều là một câu chuyện.

Bác nhớ có một lần, bác đến một vùng nông thôn khá hẻo lánh. Ở đó, thông tin bị bưng bít rất nặng, người dân hầu như chỉ biết đến Pháp Luân Công qua những lời tuyên truyền tiêu cực trên tivi. Bác tiếp cận một gia đình nông dân, họ có một người con trai đang bị bệnh nặng, chạy chữa nhiều nơi không khỏi, gia cảnh rất khó khăn. Bác thấy họ rất lương thiện, chất phác.

Ban đầu, khi bác nhẹ nhàng nói về Pháp Luân Công, họ tỏ ra rất sợ hãi, xua tay lia lịa, nói rằng đó là "tà giáo" bị nhà nước cấm. Bác không vội vàng, chỉ xin họ một chút thời gian để bác kể câu chuyện của mình, những lợi ích mà bác và bao người khác đã nhận được nhờ tu luyện, và sự thật về cuộc đàn áp. Bác nói với họ về nguyên lý Chân-Thiện-Nhẫn, về việc làm người tốt.

Bác ở lại nhà họ vài ngày, giúp họ một số việc lặt vặt trong nhà, đối xử với họ bằng tất cả sự chân thành. Dần dần, họ thấy bác không giống như những gì tivi nói. Họ bắt đầu lắng nghe, rồi đặt câu hỏi. Bác đưa cho họ xem một vài tài liệu chân tướng nhỏ mà bác cẩn thận mang theo.

Đến ngày thứ ba, người con trai của họ, vốn nằm liệt giường, bỗng dưng cảm thấy trong người khỏe hơn một chút, đòi ngồi dậy. Cả gia đình họ vô cùng ngạc nhiên và vui mừng. Bác nói với họ, đó có thể là vì tâm họ đã bắt đầu có thiện niệm với Đại Pháp, Phật Pháp vô biên, khi người ta có lòng tin chân chính, Thần Phật sẽ nhìn thấy. Bác cũng hướng dẫn họ thử niệm thầm "Pháp Luân Đại Pháp hảo, Chân-Thiện-Nhẫn hảo".

Khi bác rời đi, cả gia đình họ tiễn bác ra tận đầu làng, ánh mắt đầy vẻ biết ơn và kính trọng. Người mẹ còn nắm tay bác, rơm rớm nước mắt nói rằng họ sẽ không bao giờ tin những lời vu khống trên tivi nữa. Bác không biết sau này họ có bước vào tu luyện hay không, nhưng bác tin rằng hạt giống thiện lương đã được gieo vào tâm họ. Đối với bác, đó là một niềm vui lớn lao, một sự khích lệ trên con đường gian khó này.

Cũng có những lần khác, khi bác phát tài liệu chân tướng ở chợ, hay dán những tờ thông tin nhỏ ở nơi công cộng, cũng có những người tỏ thái độ thù địch, thậm chí dọa báo công an. Những lúc đó, bác luôn cố gắng giữ bình tĩnh, dùng thiện ý để giải thích, nếu họ không nghe thì mình lặng lẽ rời đi, không tranh cãi. Quan trọng là mình đã làm điều mình cần làm.

Trong những chuyến đi đó, bác cũng gặp gỡ nhiều người tu hành ở các chùa chiền, đạo quán khác nhau. Không phải ai cũng như vị trụ trì đã báo công an kia. Cũng có những người thực sự có tâm cầu đạo, dù họ có thể chưa hiểu hết về Pháp Luân Đại Pháp hay cuộc đàn áp. Và chính trong những cuộc gặp gỡ đó, đã có những cuộc đối thoại khiến bác phải suy ngẫm rất nhiều về thời cuộc, về con đường tu luyện...

**AL:**

Vậy hành trình hồng Pháp có thuận lợi? Bác có gặp nhiều người hữu duyên với Đại Pháp không? Cháu nghe nói, nhiều vị sư tu luyện trong chùa, đọc nhiều kinh sách, cảm thấy mình ngộ được nhiều Pháp lý rồi... điều khó có thể họ phát sinh tâm thế cao cao tại thượng, rất khó để đối thoại hoặc chia sẻ thể ngộ cùng họ...

**Ông Mã:** (Mỉm cười, một nụ cười hiền hòa nhưng cũng thoáng chút suy tư.)

"Thuận lợi" thì không hẳn là từ đúng để miêu tả hành trình đó đâu, Avery Lin à. Mỗi bước đi đều có thể tiềm ẩn hiểm nguy, mỗi lời nói ra đều phải cân nhắc. Nhưng nếu nói về việc gặp gỡ những người hữu duyên, thì đúng là bác đã gặp không ít.

"Duyên" cũng có nhiều loại. Có những người, khi bác vừa mới chia sẻ, họ đã cảm nhận được sự chân thành, sự tốt đẹp của Đại Pháp và sẵn lòng lắng nghe, tìm hiểu thêm. Đó là những người có căn cơ tốt, có lẽ họ đã chờ đợi điều này từ lâu. Như gia đình người nông dân mà bác vừa kể, đó là một ví dụ.

Nhưng cũng có những người, ban đầu họ đầy nghi kỵ, thậm chí là phản đối, nhưng sau khi mình kiên trì giảng rõ sự thật, bằng thiện tâm, họ dần dần thay đổi thái độ. Có người không tin ngay, nhưng ít nhất họ cũng bắt đầu suy nghĩ, không còn mù quáng tin theo những lời tuyên truyền dối trá nữa. Gieo được một hạt giống thiện niệm vào tâm họ, đối với bác, đó cũng là một thành công rồi.

Còn về những vị sư tu luyện trong chùa mà cháu nói... quả thực, đó là một tình huống khá đặc biệt và không phải lúc nào cũng dễ dàng.

(Ông dừng lại, khẽ thở dài, ánh mắt nhìn xa xăm)

Cháu nói rất có lý, Avery Lin. Nhiều vị sư, họ đã dành cả đời để nghiên cứu kinh sách, tuân theo giới luật của môn phái mình. Trong tâm họ, những Pháp lý mà họ học được, những kinh nghiệm tu tập của bản thân, đã trở thành một phần không thể tách rời. Khi họ cảm thấy mình đã "ngộ" được nhiều điều, đã có một vị trí nhất định trong giới tu hành, thì việc tiếp nhận một Pháp môn mới, một nhận thức mới, đôi khi lại trở thành một thử thách lớn.

Tâm "cao cao tại thượng" mà cháu nói, nó có thể xuất phát từ nhiều nguyên nhân. Có thể là do chấp trước vào kiến thức của bản thân, cho rằng những gì mình biết đã là cao nhất rồi. Có thể là do thói quen được người khác kính trọng, khó mà đặt mình xuống để lắng nghe một điều gì đó "mới" từ một người mà họ chưa từng biết. Cũng có thể, trong thời Mạt Pháp này, nhiều người tu hành tuy khoác áo cà sa, đọc nhiều kinh điển, nhưng sự tu luyện thực chất đã không còn như xưa, cái tâm cầu đạo chân chính đã bị những thứ thế gian làm phai nhạt. Họ có thể nói về Pháp lý rất hay, nhưng lại thiếu đi sự khiêm cung và cái tâm rộng mở để đón nhận những điều vượt ra ngoài hiểu biết hiện tại của họ.

Khi gặp những vị như vậy, Avery Lin, bác không bao giờ có ý định tranh luận đúng sai, hay cố gắng chứng tỏ rằng Pháp của mình cao hơn. Bác chỉ cố gắng chia sẻ bằng một tâm thái chân thành và tôn trọng nhất. Bác sẽ nói về những trải nghiệm của bản thân khi đắc Pháp Luân Đại Pháp, về sự thăng hoa cả về thân thể lẫn tinh thần. Bác sẽ nói về nguyên lý Chân-Thiện-Nhẫn như những giá trị phổ quát mà bất kỳ người tu luyện chân chính nào cũng nên hướng tới. Nếu có cơ hội, bác cũng sẽ nhẹ nhàng đề cập đến bối cảnh của thời Mạt Pháp, về những hiện tượng không còn thuần chính trong giới tu hành mà chính họ có thể cũng cảm nhận được.

Có những vị, họ chỉ im lặng lắng nghe, không tỏ thái độ gì. Có những vị thì lại tỏ ra không đồng tình, thậm chí là bác bỏ. Bác hiểu rằng, mỗi người có duyên phận và ngộ tính khác nhau. Mình chỉ có thể gieo duyên, còn việc họ có tiếp nhận hay không, đó lại là lựa chọn của họ.

Tuy nhiên, cũng không phải tất cả đều như vậy. Bác cũng đã gặp được một số vị tu sĩ thực sự có tâm cầu đạo, họ không bị những quan niệm cố hữu trói buộc. Và trong số đó, có một lần, bác đã có một cuộc đối thoại rất sâu sắc với một vị trụ trì của một ngôi chùa cổ. Chúng tôi đã nói chuyện rất lâu về thời Mạt Pháp, về những khó khăn trong tu luyện hiện nay, và về ý nghĩa thực sự của "Bất Nhị Pháp Môn" theo thể ngộ của mỗi người... Cuộc gặp gỡ đó đã để lại cho bác nhiều suy ngẫm.

**AL:**

Vâng, bác có thể chia sẻ về cuộc gặp với vị trụ trì đó được không? Nếu bác còn nhớ rõ…

**Ông Mã:** (Mỉm cười, ánh mắt ông như nhìn về một miền ký ức xa xôi nhưng vẫn còn rất rõ nét)

Được chứ, Avery Lin. Cuộc gặp gỡ đó, đến bây giờ bác vẫn còn nhớ rất rõ. Đó là vào một buổi chiều, khi bác dừng chân tại một ngôi cổ tự khá u tịch, nằm nép mình bên một sườn đồi. Vị trụ trì ở đó, theo bác ước chừng, cũng đã ngoài bảy mươi, vẻ ngoài đạo mạo, khuôn mặt phúc hậu.

Sau khi xin phép và được ông đồng ý cho tá túc qua đêm, chúng tôi có ngồi lại dùng trà. Gian phòng của ông ấy, Avery Lin biết không, chất đầy kinh sách, đủ loại. Có những bộ kinh điển Phật giáo chính thống, rồi cả những sách của Đạo gia, thậm chí bác cũng thấy một vài cuốn sách của các tôn giáo khác và cả những kinh sách dân gian, ví dụ như cuốn 'Vương Mẫu Nương Nương kinh'... Ông ấy có vẻ rất tự hào về sự uyên bác của mình, nói rằng mình đã nghiên cứu rất nhiều pháp môn, nhiều giáo lý.

Ông ấy than phiền về thế sự nhiễu nhương, đạo đức con người suy vi, người tu hành ngày càng khó khăn. Ông nói rằng mình cố gắng tìm hiểu nhiều như vậy cũng là để tìm ra một con đường giúp chúng sinh bớt khổ. Nhưng trong lời nói của ông, bác cảm nhận được một sự mông lung, một sự không chắc chắn nào đó, dù ông cố gắng che giấu.

Lắng nghe ông nói xong, bác cũng chia sẻ với ông ấy những thể ngộ của mình về thời Mạt Pháp. Bác nói rằng, không chỉ là đạo đức suy vi, mà căn bản hơn, là kinh sách chính thống thì ngày càng thất truyền, khó ngộ, còn những kinh sách do người đời sau viết dựa trên tham ngộ cá nhân, dù có vẻ dễ hiểu hơn, lại không đạt được chiều sâu và nghĩa nguyên gốc. Người ta dễ bị lạc vào những cái hiểu bề mặt đó mà tưởng rằng mình đã đắc đạo.

Và một điều quan trọng nữa, bác nói với ông ấy, là các vị Thần Phật khi xưa hạ thế truyền Pháp, Pháp của các Ngài cũng chỉ có thể lưu truyền trong một thời gian nhất định. Đến thời Mạt Pháp này, nhiều Pháp môn đã không còn linh nghiệm như xưa, không còn năng lượng để thực sự cứu độ con người được nữa, bởi vì các vị Giác Ngộ truyền Pháp đó cũng đã đến 'hết nhiệm kỳ' rồi. Giống như một vị tổng thống hết nhiệm kỳ thì không còn quyền lực để điều hành nữa vậy. Đây là lúc mà chúng sinh đang chờ đợi một Chân Pháp mới, một vị Phật tương lai, như Phật Di Lặc mà kinh sách vẫn thường nhắc tới, sẽ hạ thế để cứu độ.

Nhìn thấy phòng ông chất đầy kinh sách đủ loại, bác cũng nhẹ nhàng chia sẻ về thể ngộ của mình đối với 'Bất Nhị Pháp Môn'. Bác nói rằng, không phải là không được tìm hiểu, nhưng trong tu luyện, nhất là tu luyện để đạt đến giải thoát, sự chuyên nhất là vô cùng quan trọng. Bác nói với ông ấy rằng, người tu luyện chúng ta, ngoài việc tu tâm tính, ngộ Pháp lý, còn cần phải có 'Đức' để diễn hóa thành 'Công'. Mỗi Pháp môn chân truyền đều có một cơ chế riêng để Sư Phụ giúp đệ tử diễn hóa 'Đức' thành 'Công'. Nếu một người có một lượng 'Đức' nhất định, mà lại phân chia cho nhiều Pháp môn, muốn tu theo nhiều đường, thì cũng giống như có một số tiền chỉ đủ xây một ngôi nhà, mà lại muốn xây nhiều ngôi nhà cùng lúc, cuối cùng chẳng ngôi nhà nào hoàn thành được. Việc ông đọc quá nhiều thứ, kể cả những kinh sách không thuộc chính thống, có thể khiến tâm ông bị phân tán, năng lượng không tập trung, và Sư Phụ của Pháp môn (nếu ông có một Pháp môn chính để theo) cũng khó mà giúp ông thực sự đề cao được. Điều đó, vô hình trung, chính là đã vi phạm nguyên lý 'Bất Nhị Pháp Môn' trong tu luyện rồi.

Vị trụ trì im lặng rất lâu, Avery Lin à. Bác thấy trên gương mặt ông có sự ngạc nhiên, rồi suy tư, có lẽ những điều bác nói đã chạm đến những băn khoăn, những bế tắc mà ông ấy cảm nhận được trong quá trình tu hành của mình mà không lý giải được. Ông ấy không phản bác, chỉ khẽ gật đầu, ánh mắt không còn vẻ tự tin ban đầu nữa, mà thay vào đó là một sự trầm ngâm sâu sắc.

Sau cuộc nói chuyện đó, trước khi bác rời đi, bác có để lại cho ông ấy một cuốn 'Chuyển Pháp Luân'. Bác chỉ nói rằng, đây là những lời giảng của Sư Phụ chúng tôi về vũ trụ, nhân sinh, và con đường tu luyện trong thời Mạt Pháp, nếu trụ trì có duyên, xin cứ đọc và tự mình chiêm nghiệm. Bác thấy ông ấy nhận lấy cuốn sách, đôi tay có chút run run, và ánh mắt nhìn bác có một sự biết ơn thầm lặng.

Bác không biết sau này vị trụ trì đó có thực sự bước vào tu luyện Đại Pháp hay không, Avery Lin. Điều đó còn tùy thuộc vào duyên phận và sự lựa chọn của ông ấy. Nhưng bác tin rằng, cuộc đối thoại đó, và cuốn sách Đại Pháp, đã gieo một hạt giống vào tâm ông. Ít nhất, nó cũng khiến ông phải suy nghĩ lại về con đường tu hành của mình, về ý nghĩa thực sự của việc tu luyện trong thời kỳ đặc biệt này.

**AL:**

Vâng, những việc như vậy, ít nhất bác dã gieo được một duyên lành rồi...

Cháu cảm nhận, cuộc hành trình hồng Pháp và giảng chân tướng đó của bác chắc sẽ gặp nhiều khó khăn, nhưng chắc chắn là với tâm thế khác hẳn so với hành trình 30 tìm Pháp trước đó...

**Ông Mã:** (Mỉm cười, một nụ cười chan chứa sự thấu hiểu)

Avery Lin nói rất đúng. Hai cuộc hành trình đó, tuy đều là đi, đều là tìm kiếm và chia sẻ, nhưng tâm thế thì khác nhau một trời một vực.

Hành trình 30 năm tìm Pháp trước kia, đó là hành trình của một người đang mò mẫm trong bóng tối, khao khát ánh sáng. Bác đi với một tâm thế của người học trò đi tìm thầy, mang theo bao nhiêu câu hỏi, bao nhiêu trăn trở về ý nghĩa của sinh mệnh, về con đường giải thoát. Mỗi lần gặp một vị được cho là cao tăng, đạo sĩ, lòng bác lại dấy lên hy vọng, rồi lại có thể là thất vọng khi cảm thấy đó chưa phải là điều mình tìm kiếm. Đó là hành trình của sự tìm cầu, đôi khi là hoang mang, đơn độc, và mục đích chính là cho bản thân mình, cho sự giải thoát của riêng mình. Bác nhớ lại những lần bị từ chối, lúc đó thấy buồn, thấy nản, nhưng sau này ngộ ra mới biết đó lại là sự an bài tốt nhất, là sự bảo hộ vô hình để bác giữ được sự "trong trắng" mà đón nhận Chân Pháp sau này.

(Ông ngừng lại, ánh mắt sáng lên khi nói về giai đoạn sau.)

Còn cuộc hành trình 16 năm "hồng Pháp và giảng chân tướng" sau này, đó là khi bác đã tìm thấy ánh sáng rồi, đã có Chân Pháp trong tay, có Sư Phụ dẫn đường. Tâm thế lúc này không còn là của người đi tìm nữa, mà là của người đi chia sẻ, đi trao tặng. Bác đi không phải vì bản thân mình, mà vì chúng sinh, vì những người còn đang bị lừa dối, vì muốn mang sự thật và hy vọng đến cho họ.

* Mục đích khác nhau: Trước kia là "tìm cho mình", sau này là "cho đi vì người khác".
* Tâm thái khác nhau: Trước kia có thể có sự hoang mang, lo lắng, bất định. Sau này, dù đối mặt với nguy hiểm, bắt bớ, tra tấn, nhưng trong tâm luôn có sự vững vàng, bình thản, bởi vì bác biết mình đang làm điều đúng đắn nhất, có Pháp làm chỗ dựa. Không còn sự sợ hãi của người chưa biết đường đi, mà là sự kiên định của người đã có hải đăng dẫn lối.
* Sức mạnh nội tại khác nhau: Trước kia, sức mạnh chủ yếu đến từ ý chí cá nhân, từ khát vọng. Sau này, sức mạnh đến từ Đại Pháp, từ sự gia trì của Sư Phụ, từ niềm tin vào Chân-Thiện-Nhẫn. Nó là một sức mạnh vô biên, vượt xa những gì bản thân mình có thể tưởng tượng.
* Đối tượng khác nhau: Trước kia, bác tìm đến những vị "thầy". Sau này, bác tìm đến quảng đại quần chúng, những người dân bình thường, và cả những người tu hành khác, để chia sẻ sự thật.

Đúng là hành trình sau này gặp nhiều khó khăn hơn về mặt ngoại cảnh, nguy hiểm hơn rất nhiều. Nhưng Avery Lin à, khi trong tâm mình có Pháp, có lòng từ bi muốn cứu độ chúng sinh, thì những gian khổ đó lại trở thành những khảo nghiệm để mình đề cao tâm tính, để mình làm tốt hơn vai trò của một người đệ tử Đại Pháp trong thời kỳ Chính Pháp. Mỗi lần vượt qua được một ma nạn, mỗi lần giúp được một người hiểu ra sự thật, niềm vui và sự an hòa trong tâm lại càng lớn.

Nó không còn là nỗi cô đơn của người đi tìm, mà là niềm hạnh phúc của người tìm thấy và chia sẻ kho báu. Dù thân thể có phải chịu khổ, nhưng tinh thần thì luôn tràn đầy và có ý nghĩa. Đó là sự khác biệt lớn nhất, Avery Lin ạ.

**AL:**

Và cuộc hành trình lần này của bác kéo dài bao lâu? Cháu nghe nói có quãng thời gian bác sang cả Hồng Công và Đài Loan?

**Ông Mã:** (Mỉm cười, ánh mắt nhìn xa xăm như đang ôm trọn một quãng đời dài)

Đúng vậy, Avery Lin. Cuộc hành trình "hồng Pháp và giảng chân tướng" này của bác, tính từ khi cuộc đàn áp bắt đầu cho đến khi bác rời khỏi Trung Quốc đại lục gần đây, cũng kéo dài khoảng mười sáu năm. Mười sáu năm đó, không phải lúc nào bác cũng liên tục di chuyển, có những lúc bác cũng tìm một nơi tương đối kín đáo để ẩn mình, để học Pháp, tĩnh tâm một thời gian, rồi lại tiếp tục.

Và cháu nghe đúng rồi đó. Trong quãng thời gian mười sáu năm đó, có một giai đoạn bác cũng đã đến Hồng Kông và Đài Loan.

(Ông dừng lại một chút, như để hồi tưởng lại những ngày tháng đặc biệt đó)

Cháu biết đấy, Hồng Kông khi đó, dù đã trở về với Trung Quốc, nhưng vẫn còn giữ được một mức độ tự do nhất định theo nguyên tắc "Một quốc gia, hai chế độ". Đó là một "cửa sổ" quan trọng để sự thật về cuộc đàn áp ở đại lục có thể được phơi bày ra thế giới, và cũng là nơi mà nhiều người dân từ đại lục có cơ hội tiếp xúc với những thông tin mà họ không thể nào biết được ở trong nước. Bác đến Hồng Kông, cũng là muốn góp một phần nhỏ bé của mình vào việc giảng chân tướng ở đó, đặc biệt là cho những đồng bào từ đại lục sang du lịch, công tác.

Còn Đài Loan, đó lại là một mảnh đất hoàn toàn khác. Ở đó, Pháp Luân Đại Pháp được tự do phát triển, được xã hội tôn trọng. Người dân Đài Loan vẫn giữ gìn được rất nhiều giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của dân tộc Trung Hoa, những điều mà ở đại lục đã bị phá hủy gần hết sau bao nhiêu cuộc vận động chính trị. Bác đến Đài Loan, một phần là để tận mắt chứng kiến sự hồng truyền của Đại Pháp ở một môi trường tự do, để học hỏi kinh nghiệm từ các đồng tu ở đó, và cũng là để tìm một nơi có thể tạm thời an tĩnh tu luyện, củng cố lại bản thân sau những năm tháng đối mặt với hiểm nguy ở đại lục.

Những ngày tháng ở Hồng Kông và Đài Loan cũng có nhiều điều đáng nhớ, Avery Lin à. Mỗi nơi lại có những trải nghiệm, những cuộc gặp gỡ khác nhau, giúp bác có thêm những góc nhìn mới về con đường tu luyện và sứ mệnh của người đệ tử Đại Pháp trong thời kỳ này.

**AL:**

Vậy khi bác xuất cảnh khỏi Trung Quốc có gặp khó khăn gì không? Cháu nghe nói những học viên khác muốn ra khỏi Trung Quốc thì rất khó khăn, nhiều khi phải nhờ đến sự can thiệp ngoại giao của Mỹ hoặc các nước khác mới có thể xuất cảnh được...

**Ông Mã:**(Gật đầu, ánh mắt ông thoáng một chút ưu tư khi nghĩ về những khó khăn mà đồng bào mình phải đối mặt.)

Cháu nói rất đúng, Avery Lin. Việc các học viên Pháp Luân Công muốn rời khỏi Trung Quốc đại lục là vô cùng khó khăn, gần như là không thể đối với nhiều người. Hệ thống kiểm soát của họ rất chặt chẽ. Hầu hết những người tu luyện mà họ biết tên, biết mặt, đều nằm trong danh sách đen, bị cấm xuất cảnh. Hộ chiếu của nhiều người bị thu giữ, hoặc không được cấp mới, gia hạn. Cháu nghe nói về sự can thiệp ngoại giao của các nước khác để giúp một số người ra được, đó là sự thật, và đó là những trường hợp may mắn, thường là những người có hoàn cảnh đặc biệt hoặc có sự chú ý của quốc tế.

Còn trường hợp của bác... có lẽ cũng có một chút đặc biệt, và cũng có những sự việc mà đến giờ nghĩ lại, bác vẫn thấy như có sự an bài vậy.

(Ông dừng lại một chút, rồi nói tiếp với vẻ bình thản)

Như bác đã kể, bác có một quãng thời gian dài "đi lại" trong nước, không ở cố định một nơi. Có lẽ vì vậy, việc theo dõi sát sao hành tung của bác đối với họ cũng có phần khó khăn hơn so với những người ở một địa chỉ cố định.

Về việc xuất cảnh, bác vẫn còn giữ được hộ chiếu của mình từ trước. Đó là một may mắn. Khi bác quyết định cần phải ra nước ngoài – một phần là để có một môi trường tu luyện tốt hơn, một phần cũng là để có thể làm được nhiều việc hơn nữa trong việc giảng chân tướng cho thế giới, vạch trần cuộc đàn áp này – bác đã làm thủ tục như một người bình thường.

Lúc ở cửa khẩu, khi nhân viên hải quan quét vân tay, đối chiếu hộ chiếu, bác biết là hệ thống của họ chắc chắn sẽ có thông tin về bác. Tim bác lúc đó cũng có chút đập nhanh hơn thường lệ, nhưng bác cố gắng giữ tâm mình bình thản, chính niệm mạnh mẽ. Bác nghĩ, mọi việc đều có Sư Phụ an bài, mình cứ đường đường chính chính mà đi.

Và điều kỳ diệu đã xảy ra, Avery Lin à. Sau khi hệ thống hiện lên thông tin, vị nhân viên hải quan đó ngẩng lên nhìn bác. Bác nhìn thẳng vào mắt anh ta, không sợ hãi, không né tránh, chỉ có sự bình thản, từ bi và một chút uy nghiêm của người tu luyện. Anh ta nhìn bác một lúc lâu, bác thấy trong ánh mắt anh ta có sự ngạc nhiên, có chút gì đó như sững lại, rồi có một sự thay đổi rất nhỏ. Anh ta không nói gì, không hỏi thêm câu nào, chỉ lặng lẽ đóng dấu vào hộ chiếu của bác rồi đưa lại. Họ không tỏ thái độ ngăn chặn hay làm khó gì cả.

Bác tin rằng, trong khoảnh khắc đó, chính niệm của người tu luyện, trường năng lượng từ bi và chính trực đã có tác dụng, đã khiến phần lương tri, phần thiện niệm của người nhân viên đó trỗi dậy, hoặc ít nhất là khiến anh ta không muốn gây thêm rắc rối. Tất nhiên, sâu xa hơn, bác hiểu đó là sự an bài của Sư Phụ, đã mở cho bác một con đường.

Vậy là bác đã có thể rời khỏi Trung Quốc một cách tương đối "bình thường" như vậy, dù biết rằng đó là điều gần như không thể đối với rất nhiều đồng tu khác. Điều đó càng làm bác thấy trân quý hơn cơ hội này và trách nhiệm của mình càng lớn hơn.

**AL:**

Vâng, trải nghiệp với hải quan cửa khẩu đó thật đúng là một ví dụ cụ thể để hiện hiện được tâm thế của người tu luyện chân chính và uy lực của Đại Pháp...

Vậy trong quãng thời gian bác ở Hồng Công và Đài Loan, bác có những tham gia hoạt động chung nào với các đồng tu ở đó không? Có sự kiện nào bác thấy ấn tượng và còn nhớ rõ?

**Ông Mã:**(Mỉm cười, ánh mắt ông ánh lên niềm vui và sự trân trọng khi nhớ về những ngày tháng đó.)

Ồ, có chứ, Avery Lin. Những ngày tháng ở Hồng Kông và Đài Loan, tuy không dài bằng quãng thời gian ở đại lục, nhưng cũng vô cùng ý nghĩa. Ở đó, bác được thực sự hòa mình vào các hoạt động của đồng tu trong một môi trường tự do, điều mà ở đại lục chúng tôi chỉ có thể mơ ước.

Ở Hồng Kông:

Cháu biết đấy, Hồng Kông là một nơi rất đặc biệt. Nó như một cửa ngõ, một điểm giao thoa. Các đồng tu ở Hồng Kông đã làm rất tốt vai trò giảng chân tướng cho du khách từ đại lục. Bác cũng thường xuyên tham gia cùng họ tại các điểm giảng chân tướng ở những khu du lịch nổi tiếng. Nhìn những đồng bào từ đại lục, ban đầu còn e dè, sợ hãi, rồi dần dần bị thu hút bởi những tấm biểu ngữ, những hình ảnh chân thực về cuộc đàn áp, và cả sự ôn hòa, kiên nhẫn của các học viên... nhiều người đã dừng lại lắng nghe, nhận tài liệu, thậm chí có người còn lặng lẽ làm tam thoái (thoái Đảng, Đoàn, Đội) ngay tại chỗ. Được trực tiếp nói chuyện, chia sẻ với họ, bác cảm thấy mình như đang làm được một việc rất cụ thể để giúp họ thoát khỏi sự lừa dối.

Về các hoạt động công khai, vào khoảng những năm 2016-2017 khi bác ở đó, tình hình ở Hồng Kông đã ngày càng trở nên căng thẳng hơn, sự kìm kẹp của Trung Cộng ngày càng siết chặt. Việc tổ chức những cuộc diễu hành quy mô cực lớn như những năm đầu của cuộc bức hại có lẽ đã khó khăn hơn rất nhiều.

Tuy nhiên, các đồng tu ở Hồng Kông vẫn vô cùng kiên cường và sáng tạo. Họ vẫn tổ chức các hoạt động công khai để bày tỏ tiếng nói, dù có thể quy mô không còn "lớn" như trước, hoặc hình thức có chút thay đổi để phù hợp với tình hình. Đó có thể là những cuộc mít tinh, những buổi thắp nến tưởng niệm, những đoàn diễu hành có quy mô vừa phải hơn nhưng vẫn rất trang nghiêm, ôn hòa đi qua các khu trung tâm để thu hút sự chú ý của công chúng và du khách. Họ vẫn giương cao những biểu ngữ, vẫn có đoàn nhạc Tian Guo Marching Band (dù có thể số lượng thành viên tham gia có hạn chế hơn).

Đối với bác, dù quy mô có thể không phải là "hàng ngàn, hàng vạn người" như những hình ảnh hào hùng trước kia, nhưng việc được chứng kiến và tham gia vào bất kỳ hoạt động công khai nào của các đồng tu tại Hồng Kông trong bối cảnh ngày càng ngột ngạt đó, đều là một điều vô cùng đáng quý và ấn tượng. Nó thể hiện một sự dũng cảm phi thường, một sự kiên định không lay chuyển trước cường quyền. Bác nhớ có tham gia một vài buổi thỉnh nguyện ôn hòa, hoặc những cuộc diễu hành có quy mô vừa phải hơn. Dù số lượng người có thể không đông như trước, nhưng sự ôn hòa, trật tự và thông điệp mạnh mẽ về Chân-Thiện-Nhẫn, về việc chấm dứt bức hại, vẫn được thể hiện rất rõ ràng. Và quan trọng hơn, nó vẫn là một cú sốc, một sự thức tỉnh đối với nhiều người, đặc biệt là du khách từ đại lục khi họ lần đầu tiên được thấy những cảnh tượng như vậy.

Còn ở Đài Loan:

Đến Đài Loan thì cảm giác lại càng khác. Ở đó, Pháp Luân Đại Pháp được tự do phát triển, được chính phủ và người dân tôn trọng. Số lượng học viên rất đông đảo. Bác đã có cơ hội tham gia các buổi học Pháp nhóm lớn, có khi lên đến hàng trăm người, cùng nhau chia sẻ thể ngộ tu luyện một cách cởi mở, chân thành.

Điều khiến bác vô cùng xúc động và nhớ mãi là được tham gia vào những đại Pháp hội (Fa Conference) và những buổi xếp chữ (character formation) quy mô lớn. Avery Lin có thể đã từng thấy những hình ảnh đó rồi. Hàng ngàn học viên, trong trang phục luyện công chỉnh tề, ngồi tĩnh tọa một cách ôn hòa, trật tự để xếp thành những hình ảnh khổng lồ mang ý nghĩa thiêng liêng, như hình ảnh Sư Phụ, biểu tượng Pháp Luân, hay chữ "Chân-Thiện-Nhẫn". Khi bác là một phần của biển người đó, cảm nhận được trường năng lượng từ bi, tường hòa bao trùm, nhìn thấy sự đồng lòng, sự thành kính của các đồng tu, bác thực sự cảm nhận được vẻ đẹp và sự vĩ đại của Đại Pháp. Đó là một bức tranh sống động về sự hồng truyền của Pháp Luân Đại Pháp, một sự đối lập hoàn toàn với cảnh tượng đàn áp, bức hại ở đại lục.

Bác cũng tham gia một số hoạt động giảng chân tướng ở các điểm du lịch tại Đài Loan, nơi có nhiều du khách đại lục. Sự cởi mở và ủng hộ của người dân Đài Loan đối với Pháp Luân Công cũng là một điều khiến bác rất cảm động.

Những trải nghiệm ở Hồng Kông và Đài Loan, Avery Lin à, nó không chỉ giúp bác mở mang tầm mắt, học hỏi được nhiều điều từ các đồng tu hải ngoại, mà quan trọng hơn, nó tiếp thêm cho bác niềm tin và sức mạnh. Bác thấy rằng, dù ở đại lục cuộc đàn áp có tàn khốc đến đâu, thì ở bên ngoài, Chân-Thiện-Nhẫn vẫn đang lan tỏa, ánh sáng của Đại Pháp vẫn đang chiếu rọi. Và cuộc chiến giữa thiện và ác này, cuối cùng, thiện lương nhất định sẽ chiến thắng.

**AL:**

Vâng, không khí ở Đài Loan thì cháu chưa chứng kiến trực tiếp, nhưng cháu có thể cảm nhận được không khí ở đó cũng giống với các hoạt động hoành tráng mà các học viên tổ chức ở New York này...

Hôm nay trời cũng đã tối rồi, hơi muộn so với hôm qua...

Bác có thể chia sẻ thêm một chút về cơ duyên đến Mỹ, và có thể một vài lời nhắn nhủ cho chúng sinh, nhất là những người trẻ tuổi?

**Ông Mã:** (Mỉm cười hiền hậu, nhìn Avery Lin với ánh mắt ấm áp.)

Đúng vậy, Avery Lin. Những hoạt động ở Đài Loan, với sự tự do và quy mô lớn, thực sự có những nét tương đồng với không khí mà các đồng tu ở New York này tạo ra. Đó đều là những minh chứng sống động cho sự hồng truyền của Đại Pháp trên toàn thế giới, một sự đối lập mạnh mẽ với những gì đang diễn ra ở quê nhà.

Cháu nói phải, trời cũng đã muộn rồi. Bác cháu mình nói chuyện cũng đã khá lâu.

(Ông ngưng lại một chút, ánh mắt nhìn ra xa, rồi quay lại với Avery Lin, một vẻ trầm ngâm nhưng thanh thản.)

Về cơ duyên đến Mỹ... sau những năm tháng ở Hồng Kông và Đài Loan, bác cảm nhận được rằng sứ mệnh của mình cần phải tiếp tục ở một nơi có thể cất lên tiếng nói mạnh mẽ hơn nữa, một nơi mà sự thật có thể lan tỏa đến nhiều người hơn trên khắp thế giới. New York này, cháu biết đấy, người ta gọi là "thủ đô của thế giới". Và các đồng tu ở đây cũng đang làm rất nhiều việc lớn lao để giảng chân tướng, để phơi bày cuộc đàn áp.

Việc đến được đây, bác cũng coi đó là một sự an bài của Sư Phụ. Cũng giống như lần xuất cảnh khỏi Trung Quốc, mọi việc diễn ra một cách tương đối thuận lợi, vượt ngoài những gì bác có thể hình dung. Bác chỉ giữ một niệm trong tâm, rằng mình cần phải đến nơi mình cần đến, làm những việc mình cần làm. Và con đường cứ thế mở ra.

(Ông khẽ mỉm cười, rồi giọng ông trở nên tha thiết hơn khi nói về những lời nhắn nhủ.)

Nếu có đôi lời muốn nhắn nhủ, nhất là với chúng sinh trong thời kỳ đặc biệt này, và đặc biệt là với những người trẻ tuổi như cháu...

Trước hết, bác mong mọi người, dù ở bất cứ đâu, thuộc bất cứ dân tộc nào, hãy cố gắng tìm hiểu sự thật về Pháp Luân Đại Pháp và cuộc đàn áp tàn bạo của Đảng Cộng sản Trung Quốc. Đừng vội tin vào những lời tuyên truyền một chiều, những thông tin bị bóp méo. Chân-Thiện-Nhẫn là những giá trị phổ quát tốt đẹp, là nền tảng đạo đức của nhân loại. Một Pháp môn dạy người ta sống theo Chân-Thiện-Nhẫn, mang lại sức khỏe và sự an hòa cho hàng triệu người, không thể nào là "tà giáo" được. Hãy dùng lương tri của mình để phán xét.

Đặc biệt với những người trẻ tuổi, các cháu là tương lai của thế giới. Thời đại này, các cháu phải đối mặt với rất nhiều cám dỗ vật chất, với vô vàn thông tin hỗn loạn. Rất dễ bị cuốn theo những trào lưu bề mặt mà quên đi những giá trị tinh thần cốt lõi, quên đi ý nghĩa thực sự của cuộc đời.

Bác mong các cháu hãy trân quý thiện lương, giữ vững đạo đức. Đừng ngại đi ngược lại đám đông nếu điều đó là đúng đắn. Hãy dũng cảm tìm kiếm sự thật, đừng để bị những lời dối trá che mắt. Trong tâm mỗi người đều có một ngọn đèn lương tri, hãy để nó soi sáng con đường các cháu đi.

Thế giới đang trải qua một giai đoạn biến động lớn, nhiều người nói về thời Mạt Pháp, về những thử thách mà nhân loại phải đối mặt. Nhưng trong nguy nan luôn có hy vọng. Bác tin rằng, khi người ta giữ được thiện niệm, lựa chọn đứng về phía chính nghĩa, thì sẽ có một tương lai tốt đẹp chờ đợi.

Pháp Luân Đại Pháp đã mang đến cho bác và hàng triệu người khác câu trả lời cho những câu hỏi lớn của cuộc đời, mang đến sự bình yên nội tâm và một con đường tu luyện chân chính. Nếu có duyên, bác mong các cháu cũng có thể tìm hiểu, đó có thể là một phúc phận lớn lao.

Hãy nhớ rằng, sinh mệnh của con người là vô cùng quý giá. Đừng lãng phí nó vào những điều vô nghĩa. Hãy sống sao cho xứng đáng, sống có mục đích, và để lại những điều tốt đẹp cho thế hệ mai sau.

(Ông Mã nhìn Avery Lin với ánh mắt trìu mến và đầy hy vọng.)

Hôm nay có lẽ chúng ta tạm dừng ở đây, Avery Lin nhé. Cảm ơn cháu đã kiên nhẫn lắng nghe những câu chuyện của một ông già này.

**AL:**

Vâng cảm ơn bác đã chia sẻ..

Nghe bác vừa nhắc đến ý "sinh mệnh của con người là vô cùng quý giá", một lần nữa cháu lại nhớ đến câu "Nhân thân nan đắc, Trung Thổ nan sinh, Chính Pháp khó tìm, Minh Sư khó ngộ"...

Một lần nữa cảm ơn bác, chúc bác mọi điều tốt lành!

**Ông Mã:** (Mỉm cười, ánh mắt ông ánh lên sự đồng cảm và trân trọng sâu sắc khi nghe Avery Lin nhắc lại câu nói đó.)

Avery Lin à, cháu nói một câu thật ý nghĩa và sâu sắc. "Nhân thân nan đắc, Trung thổ nan sinh, Chính Pháp nan cầu, Minh Sư nan ngộ." (Được thân người là khó, sinh ở Trung Thổ là khó, gặp được Chính Pháp là khó, gặp được Minh Sư là khó).

Đúng là như vậy. Mỗi một vế trong câu nói đó đều là một sự thật lớn lao, một lời nhắc nhở về sự hy hữu và quý giá của những cơ duyên trong kiếp người.

(Ông khẽ gật đầu, nhìn Avery Lin với vẻ hài lòng và tán thưởng.)

Bản thân bác, sau bao nhiêu năm tháng tìm kiếm, trải qua bao thăng trầm, mới thấu hiểu được phần nào ý nghĩa của những lời này. Chính vì "nhân thân nan đắc" mà chúng ta càng phải trân quý sinh mệnh này. Chính vì "Chính Pháp nan cầu, Minh Sư nan ngộ" mà khi đã có duyên gặp được, chúng ta càng phải kiên định, trân trọng và tinh tấn tu luyện.

Cháu có thể chiêm nghiệm được những điều này, bác rất mừng.

Một lần nữa, cảm ơn cháu đã dành thời gian lắng nghe, Avery Lin. Chúc cháu cũng luôn giữ được thiện tâm, trí tuệ và gặp nhiều may mắn trên con đường của mình. Mọi điều tốt lành đến với cháu.